

Số: 51/KH-UBND

Minh Tiến, ngày 30 tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tổng kiểm kê tài sản công; tài sản kết cấu hạ tầng do
xã Minh Tiến đầu tư, quản lý

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

Căn cứ Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 26/4/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên, triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 17/5/2024 của UBND huyện Phù Cừ V/v Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện;

Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của UBND xã Minh Tiến Về việc thành lập BCĐ Kiểm kê tài sản công, tài sản kết cấu hạ tầng do UBND xã Minh Tiến đầu tư, quản lý.

Ủy ban nhân dân xã Minh Tiến ban hành Kế hoạch Tổng kiểm kê tài sản công; Tài sản kết cấu hạ tầng do UBND xã Minh Tiến đầu tư, quản lý, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là Quyết định số 213/QĐ-TTg), Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai Quyết định 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý. Tổng kiểm kê tài sản công; Tài sản kết cấu hạ tầng do xã Minh Tiến đầu tư, quản lý.

- Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy nguồn lực tài sản công, tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham

những, tiêu cực.

2. Yêu cầu

- Việc Tổng kiểm kê tài sản công; Tài sản kết cấu hạ tầng do xã Minh Tiến đầu tư, quản lý phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất trên địa bàn thị trấn.

- Tổ chức thực hiện kiểm kê, tổng hợp số liệu để báo cáo tổng hợp chung.

- Việc kiểm kê được thực hiện theo chỉ tiêu hiện vật và giá trị của tài sản, ghi nhận hiện trạng quản lý, sử dụng đối với tài sản công tại thời điểm kiểm kê để đề xuất các giải pháp và cách thức quản lý phù hợp; các tài sản có sự trùng lặp về cách phân loại giữa các loại tài sản thuộc phạm vi kiểm kê thì chỉ xếp vào một loại tài sản để kiểm kê, những tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi giao cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhưng tại thời điểm kiểm kê chưa chuyển giao cho doanh nghiệp thì thực hiện kiểm kê theo Quyết định 213/QĐ-TTg.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công, đồng thời phải gắn với nhiệm vụ công tác chuyên môn.

- Các nội dung khác không có trong nội dung Kế hoạch này, yêu cầu thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

Tổng kiểm kê tài sản công; Tài sản kết cấu hạ tầng do xã Minh Tiến đầu tư, quản lý, gồm:

- Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (trừ tài sản thuộc danh mục bí mật nhà nước), gồm: Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (bao gồm cả quyền sử dụng đất xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp); tài sản cố định đặc thù; tài sản cố định khác.

- Tài sản kết cấu hạ tầng do xã Minh Tiến đầu tư, quản lý, gồm:

+ Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông: đường bộ, đường thủy nội địa.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, khu công nghiệp.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (cấp xã, cấp thôn), làng văn hóa.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

2. Đối tượng thực hiện

a) Tài sản công do xã Minh Tiến quản lý, sử dụng.

b) Tài sản kết cấu hạ tầng do xã Minh Tiến đầu tư, quản lý.

III. THỜI ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC KIỂM KÊ

1. Thời điểm kiểm kê (Thời điểm chốt số liệu kiểm kê): 0h ngày 01/01/2025.

2. Nguyên tắc kiểm kê

a) Tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do các đối tượng tại Mục 2 Phần II Kế hoạch này đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý đều phải thực hiện kiểm kê, trừ các tài sản sau đây:

- Tài sản mà tại thời điểm kiểm kê đang trong quá trình đầu tư xây dựng, mua sắm, chưa hoàn thành đưa vào sử dụng; tài sản hình thành sau thời điểm kiểm kê.

- Tài sản đang được sử dụng để tham gia vào các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; tài sản đang trong thời gian sử dụng để liên doanh, liên kết theo hình thức thành lập pháp nhân mới (trừ trường hợp pháp nhân mới là đơn vị sự nghiệp).

- Tài sản đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trường hợp tài sản là một hệ thống, trong đó có một phần đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp mà không tách riêng được phần này thì thực hiện kiểm kê đối với cả hệ thống.

b) Việc kiểm kê được dựa trên việc kiểm đếm thực tế tài sản tại thời điểm kiểm kê; so sánh, đối chiếu với số liệu theo dõi, hạch toán trên sổ kế toán.

c) Đối với tài sản đang được theo dõi, hạch toán trên sổ kế toán nhưng tại thời điểm kiểm kê thực tế không còn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thì cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang theo dõi, hạch toán tài sản có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý tài sản phát hiện thiếu theo quy định của pháp luật có liên quan; không tổng hợp giá trị của các tài sản này vào giá trị tài sản kiểm kê.

d) Đối với các tài sản đang quản lý, sử dụng thực tế tại thời điểm kiểm kê, việc xác định giá trị tài sản kiểm kê được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Đối với các tài sản đã được theo dõi trên sổ kế toán thì xác định giá trị tài sản theo nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản trên sổ kế toán tại thời điểm kiểm

kê.

- Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán thì có trách nhiệm căn cứ vào các hồ sơ liên quan đến tài sản để xác định giá trị tài sản. Trường hợp đã có quy định về bảng giá hoặc giá quy ước thì sử dụng Bảng giá, giá quy ước đó và các thông tin về số năm đưa vào sử dụng, tỷ lệ khấu hao/hao mòn tài sản theo quy định để xác định nguyên giá tài sản và giá trị còn lại của tài sản.

- Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán và không có căn cứ để xác định giá trị tài sản theo điểm b Mục này thì xác định nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản là 1 đồng. Nguyên giá và giá trị còn lại xác định là 1 đồng chỉ được sử dụng để phục vụ việc tổng kiểm kê. Sau khi hoàn thành việc kiểm kê, có trách nhiệm đánh giá lại giá trị tài sản để thực hiện hạch toán theo quy định của pháp luật hiện hành.

đ) Việc tổng hợp kết quả kiểm kê được thực hiện theo nguyên tắc từ dưới lên trên; bắt đầu từ đối tượng trực tiếp quản lý/tạm quản lý tài sản tại thời điểm kiểm kê.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công; Tài sản kết cấu hạ tầng do xã Minh Tiến đầu tư, quản lý.

2. Xây dựng, ban hành kế hoạch tổng kiểm kê tài sản công; Tài sản kết cấu hạ tầng do xã Minh Tiến đầu tư, quản lý.

3. Phối hợp và hướng dẫn các ngành đoàn thể của xã thực hiện tổng kiểm kê.

4. Tổ chức thực hiện kiểm kê, báo cáo tổng hợp kết quả kiểm kê.

5. Đôn đốc các ngành đoàn thể của xã phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

V. SẢN PHẨM

1. Báo cáo kết quả tổng kiểm kê tài sản công; Tài sản kết cấu hạ tầng do xã Minh Tiến đầu tư, quản lý.

2. Bộ thông tin, số liệu tài sản công; Tài sản kết cấu hạ tầng do xã đầu tư, quản lý.

VI. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công; Tài sản kết cấu hạ tầng do xã Minh Tiến đầu tư, quản lý do ngân sách nhà nước bảo đảm từ nguồn chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, kinh phí cấp trên hỗ trợ và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Đối tượng thực hiện kiểm kê và đơn vị tổng hợp báo cáo không thuộc đối tượng sử dụng ngân sách nhà nước thì đối tượng thực hiện kiểm kê và đơn vị tổng

hợp báo cáo thực hiện chi trả từ nguồn kinh phí hợp pháp của mình.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND xã – Trưởng BCD

Chỉ đạo chung việc hoạt động của Ban chỉ đạo.

2. Phó Chủ tịch UBND xã – Phó trưởng BCD

Chỉ đạo, đôn đốc cán bộ, công chức, các ngành, đoàn thể và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện kiểm kê tài sản, bảo đảm theo đúng tiến độ.

3. Công chức Tài chính – Kế toán (Thường trực BCD)

- Tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo Tổng kiểm kê tài sản công; Tài sản kết cấu hạ tầng do xã Minh Tiến đầu tư, quản lý. Xây dựng, ban hành Kế hoạch Tổng kiểm kê tài sản công; Tài sản kết cấu hạ tầng do xã Minh Tiến đầu tư, quản lý.

Thời gian thực hiện: Trong tháng 5/2024.

- Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối của Ngân sách xã, chủ động trong việc sử dụng kinh phí thực hiện tổng kiểm kê tài sản theo quy định.

- Phối hợp và hướng dẫn cán bộ, công chức, các ngành đoàn thể của thị trấn thực hiện tổng kiểm kê.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 9 đến tháng 12/2024

- Đôn đốc cán bộ, công chức, các ngành đoàn thể của thị trấn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 9/2024 đến tháng 6/2025.

- Tổ chức thực hiện kiểm kê, báo cáo tổng hợp kết quả kiểm kê làm cơ sở báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ đạo huyện.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 1/2025 đến trước ngày 15/6/2025.

4. Công chức Văn phòng – Thống kê

- Phối hợp với Công chức Tài chính – Kế toán Tham mưu Ban chỉ đạo thành lập Tổ kiểm kê và thực hiện kiểm kê tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do mình đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê theo Kế hoạch và hướng dẫn có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trước tháng 9/2024.

5. Công chức VH-XH (theo dõi Lao động, Thương binh, xã hội, y tế, giáo dục)

- Phối hợp với Công chức Tài chính – Kế toán Tham mưu tổ chức thực hiện kiểm kê Tài sản kết cấu hạ tầng do xã đầu tư, quản lý và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê theo Kế hoạch và hướng dẫn có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trước tháng 9/2024.

3. Các thành viên Ban chỉ đạo

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, hướng dẫn cán bộ, công chức, các ngành, đoàn thể và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung kiểm kê, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2025 đến tháng 5/2025.

Trên đây là Kế hoạch Tổng kiểm kê tài sản công; Tài sản kết cấu hạ tầng do xã Minh Tiến đầu tư, quản lý. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh đề nghị các ngành, đoàn thể kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Công chức Tài chính – Kế toán) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (để B/c);
- Đảng ủy xã (để B/c);
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Lưu: Vp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Quyên

PHỤ LỤC**DANH MỤC TÀI SẢN TỔNG KIỂM KÊ THUỘC QUẢN LÝ CỦA THỊ TRẤN**
(Kèm theo Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 30/5/2024 của UBND xã Minh Tiến)**A. Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị**

1. Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, gồm:
 - 1.1. Đất
 - 1.2. Nhà
 - 1.3. Công trình điện chưa chuyển giao cho đơn vị điện lực
 - 1.4. Công trình khác gắn liền với đất
2. Vật kiến trúc
3. Xe ô tô
4. Phương tiện vận tải khác (ngoài xe ô tô)
5. Máy móc, thiết bị
6. Cây lâu năm, súc vật làm việc và/hoặc cho sản phẩm
7. Tài sản cố định đặc thù
8. Tài sản cố định hữu hình khác
9. Tài sản cố định vô hình (ngoài giá trị quyền sử dụng đất)

B. Tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện**1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

- 1.1. Đường và tài sản, thiết bị chuyên dùng, công trình phụ trợ gắn liền với đường
- 1.2. Cầu đường bộ và tài sản, thiết bị chuyên dùng, công trình phụ trợ gắn liền với cầu đường bộ
- 1.3. Bến phà đường bộ và tài sản, thiết bị chuyên dùng, công trình phụ trợ gắn liền với bến phà đường bộ
- 1.4. Bến xe
- 1.5. Bãi đỗ xe
- 1.6. Nhà hạt quản lý đường bộ
- 1.7. Kho bảo quản vật tư dự phòng
- 1.8. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ khác

2. Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

- 2.1. Luồng chạy tàu thuyền
- 2.2. Công trình đưa phương tiện qua đập, thác trên sông, kênh, rạch
- 2.3. Cảng thủy nội địa
- 2.4. Bến thủy nội địa

2.5. Kè, đập giao thông

2.6. Báo hiệu đường thủy nội địa

2.7. Các công trình, thiết bị phụ trợ (nhà trạm quản lý đường thủy nội địa; trạm AIS và hệ thống quản lý, giám sát, truyền dữ liệu kèm theo; thủy chí hoặc trạm đọc mức nước tự động;...)

2.8. Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa khác

3. Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch

3.1. Hệ thống cấp nước tập trung hoàn chỉnh

3.2. Công trình khai thác nước

3.3. Công trình xử lý nước

3.4. Mạng lưới đường ống cung cấp nước sạch

3.5. Thiết bị đo đếm nước

3.6. Công trình phụ trợ có liên quan

4. Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

4.1. Công (không bao gồm công của đập, công của hồ chứa nước, công dưới kênh, dưới đê)

4.2. Trạm bơm

4.3. Hệ thống dẫn, chuyển nước

4.4. Kè, bờ bao thủy lợi

4.5. Công trình phụ trợ phục vụ quản lý, khai thác thủy lợi (Nhà quản lý, đường quản lý, kho, bãi vật tư, thiết bị quan trắc, cột mốc chỉ giới, biển báo,...)

4.6. Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi khác

5. Tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ

5.1. Nhà lồng chợ và các công trình có mái che

5.2. Hệ thống kỹ thuật chợ

5.3. Công trình khác trong phạm vi chợ

6. Tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, khu công nghiệp

6.1. Nhà, công trình phục vụ quản lý trong cụm công nghiệp, khu công nghiệp

6.2. Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp, khu công nghiệp

6.3. Công trình khác trong phạm vi cụm công nghiệp, khu công nghiệp

7. Tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều

7.1. Đê

7.2. Kè bảo vệ đê

7.3. Công qua đê

7.4. Công trình phụ trợ đề

8. Tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao, làng văn hoá

8.1. Thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao

- a) Trung tâm văn hóa thể thao cấp xã
- b) Nhà văn hóa - khu thể thao cấp thôn
- c) Thư viện công cộng cấp xã

8.2. Hệ thống hạ tầng trong làng văn hóa

- a) Đường giao thông nội bộ
- b) Tài sản kết cấu hạ tầng khác

9. Tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị

9.1. Công trình công cộng ngầm (không phải là phần ngầm của các công trình trên đất)

9.2. Công trình đường dây, cáp, đường ống kỹ thuật

9.3. Hào kỹ thuật

9.4. Tuynel kỹ thuật.